

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08/6/2021
V/v *Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN - TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thùy Lê

Ông Nguyễn Văn Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 47/2021/TLST–HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984. Xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Anh Lê Doanh T, sinh năm 1979. Xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn G, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị và anh Lê Doanh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 05/02/2013 tại Ủy ban nhân dân xã A. Sau khi kết hôn chung sống với nhau một thời gian thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng đã không sống chung với nhau từ tháng 10/2013 đến nay. Nay tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc, chị xin được ly hôn với anh T.

Về con chung: Lê Quốc Q, sinh ngày 08/10/2012, lâu nay do chị trực tiếp nuôi dưỡng, ly hôn chị xin nuôi cháu Q và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Doanh T trình bày: Thống nhất về quan hệ hôn nhân; con chung và tài sản chung như chị T trình bày. Về hôn nhân, đồng ý ly hôn vì chị T đã dẫn con đi khi con mới 05 tháng tuổi. Về con chung, đồng ý giao cháu Lê Quốc Q cho chị T nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, không có không yêu cầu gì.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ nhưng không hòa giải được lý do vắng mặt bị đơn..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đều xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T và anh Lê Doanh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 05/02/2013 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn các bên đều thừa nhận có mâu thuẫn và không chung sống với nhau từ năm 2013 cho đến nay. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng là không thể khắc phục, tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị T được ly hôn với bị đơn anh T.

[4] Về con chung: Lê Quốc Q, sinh ngày 08/10/2012. Thấy rằng, chị T xin tiếp tục nuôi cháu Q, anh T đồng ý; cháu Q lâu nay do chị T trực tiếp nuôi dưỡng, cháu có nguyện vọng được sống chung với chị T, nên cần giao cháu cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét, đây là sự tự nguyện nên được ghi nhận.

[5] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T.

- Về hôn nhân: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T được ly hôn với bị đơn anh Lê Doanh T.

- Về nuôi con chung: Giao con Lê Quốc Q, sinh ngày 08/10/2012 cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Doanh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền số 0003508 ngày 06/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã An Mỹ;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phong